

Bản án số: **04/2024/KDTM-ST**

Ngày 11 tháng 4 năm 2024

Về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá;

Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Thi Thi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Chi

Ông Nguyễn Văn Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông Võ Quang Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST- KDTM ngày 09/10/2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá; Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/QĐST-KDTM ngày 12/3/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐST-KDTM ngày 26/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty CP B (INTIMEX).

Trụ sở: Lô B6.5 KCN Thuận Yên, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Địa chỉ liên hệ: 53 Tr, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn Long – Chức vụ: Tổng Giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Thái Nguyên. Có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV P

Địa chỉ: Lô 58 CA3 – KDC V, đường P, phường H, quận L, TP Đà Nẵng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Minh Hòa – Chức vụ: Tổng giám đốc. Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Lê Thái Nguyên trình bày tại phiên tòa:*

Quan hệ giữa Công ty CP B – Intimex (Sau đây gọi tắt là “Công ty Hòa Cầm - Intimex”) với Công ty TNHH Một Thành Viên P (Sau đây gọi tắt là “Công ty P”) được xác lập thông qua Hợp đồng mua bán số B087/2021/HĐMB-ĐN ngày 07/05/2021 cung cấp bê tông cho hạng mục sân vườn công trình Khu nghỉ dưỡng cao cấp Đường Trường Sa, Tp Đà Nẵng. Công ty B đã thực hiện giao bê tông cho Công ty P tại công trình theo từng đợt với khối lượng và chất lượng đúng theo yêu cầu. Đồng thời, Công ty B cũng đã thực hiện nghĩa vụ xuất hóa đơn tài chính cho Công ty P tương ứng với giá trị từng đợt giao hàng. Với tư cách là bên mua, Công ty P chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền đầy đủ cho Công ty B. Theo số liệu công nợ thể hiện tại Biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/04/2023, Công ty P xác nhận còn nợ Công ty B với số tiền 135.265.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn). Công ty B đã nhiều lần làm công văn và điện thoại nhắc nhở Công ty P thanh toán dứt điểm số nợ quá hạn, Tuy nhiên đến nay Công ty P vẫn chưa thanh toán số tiền trên cho công ty chúng tôi. Như vậy, với trách nhiệm của bên bán đã được Công ty B thực hiện xong. Với tư cách là bên mua, Công ty P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Từ những căn cứ trên Công ty CP B – Intimex kính đề nghị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xem xét và giải quyết các vấn đề sau đối với bị đơn:

- Yêu cầu Công ty TNHH MTV P thanh toán cho Công ty CP B – Intimex tổng số nợ là: 135.265.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).

- **Bị đơn Công ty TNHH MTV P:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập họp lệ để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng đều vắng mặt và cũng không có văn bản nêu ý kiến và cung cấp tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*** Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 BLTTDS; Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ 93 đến 97 BLTTDS; Việc thụ lý, thời hạn giải

quyết và việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 195, 196, 203 BLTTDS năm 2015.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện của nguyên đơn có mặt và trình bày quan điểm của mình là thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 234 BLTTDS. Bị đơn vắng mặt là chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại điều 70, 73, 234 BLTTDS.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty CP B – Intimex đối với Công ty TNHH MTV P. Buộc Công ty TNHH MTV P phải trả cho Công ty CP B – Intimex tổng số tiền 135.265.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Căn cứ nội dung khởi kiện của nguyên đơn Công ty CP B – Intimex yêu cầu Công ty TNHH MTV P trả nợ theo Hợp đồng kinh tế về việc mua bán hàng hóa đã ký kết, các bên đều có đăng ký kinh doanh nên HĐXX xác định đây là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng mua bán hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự; Công ty TNHH MTV P có trụ sở tại quận Liên Chiểu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Công ty CP B – Intimex và Công ty TNHH MTV P đã ký kết Hợp đồng mua bán số B087/2021/HĐMB-ĐN ngày 07/05/2021 cung cấp bê tông cho hạng mục sân vườn công trình Khu nghỉ dưỡng cao cấp Đường Trường Sa, Tp Đà Nẵng. Theo Hợp đồng thì Công ty CP B – Intimex đã cung cấp hàng cho Công ty TNHH MTV P đầy đủ; Công ty TNHH MTV P đã thanh toán được 02 đợt tiền vào ngày 14/5/2021 với số tiền 50.000.000đ và

ngày 24/5/2021 với số tiền 47.000.000đ đồng; Còn nợ lại số tiền 135.265.000 đồng. Tại Biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/01/2021 đến 30/4/2023 thì 02 bên cũng đã xác nhận số tiền mà Phục Hưng Mạn Định còn nợ Bê Tông Hoà Cầm là 135.265.000 đồng, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thanh toán.

Do đó, Công ty CP B – Intimex khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV P phải thanh toán cho Công ty CP B – Intimex toàn bộ tổng số tiền còn nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty CP B – Intimex đối với Công ty TNHH MTV P về việc yêu cầu thanh toán theo Hợp đồng mua bán số B087/2021/HĐMB-ĐN ngày 07/05/2021, thì thấy:

Hợp đồng mua bán hàng hoá nói trên được Công ty CP B – Intimex và Công ty TNHH MTV P ký kết trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng không trái quy định của pháp luật. Do đó, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo các hợp đồng kinh tế đã ký kết. Căn cứ tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp như Biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01/01/2021 đến 30/4/2023; Các Công văn gửi đề nghị Công ty P thanh toán tiền hàng; đơn khởi kiện và trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn, đủ cơ sở xác định Công ty CP B đã cung cấp bê tông cho hạng mục sân vườn công trình Khu nghỉ dưỡng cao cấp Đường Trường Sa, Tp Đà Nẵng cho Công ty P với tổng giá trị các đơn hàng là 232.265.000 đồng. Công ty P đã thanh toán được cho Bê Tông Hoà Cầm được tổng cộng số tiền 97.000.000 đồng, như vậy còn lại số tiền chưa thanh toán là 135.265.000 đồng đúng như Biên bản đối chiếu công nợ các bên đã ký. Công ty TNHH MTV P đã vi phạm về nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng. HĐXX xét thấy việc Công ty TNHH MTV P không thanh toán tiền cho Công ty CP B – Intimex đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty CP B – Intimex, do đó căn cứ hợp đồng mua bán và theo quy định tại Điều 50 Luật Thương mại, việc Công ty CP B – Intimex yêu cầu Công ty TNHH MTV P thanh toán số nợ còn lại 135.265.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty CP B – Intimex yêu cầu Công ty TNHH MTV P phải chịu một phần lãi chậm thanh toán trên số tiền chậm trả, tuy nhiên tại phiên toà hôm nay, tự nguyện rút lại yêu cầu tính lãi này. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, do đó HĐXX chấp nhận, không xem xét giải quyết.

[2.3] Án phí Kinh doanh thương mại:

- Công ty TNHH MTV P phải chịu là: 6.763.250 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 147; Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 50 Luật Thương mại;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty CP B – Intimex đối với Công ty TNHH MTV P.

Xử:

1. Buộc Công ty TNHH MTV P có nghĩa vụ trả cho Công ty CP B – Intimex số tiền 135.265.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ thanh toán, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, thì phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH MTV P phải chịu là: 6.763.250 đồng.

Hoàn trả cho Công ty CP B – Intimex số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là: 3.432.349 đồng (*Ba triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn ba trăm bốn mươi chín đồng*) theo biên lai thu số 0001133 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND q. Liên Chiểu;
- Chi cục THA q. Liên Chiểu;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nguyễn Thi Thi